

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN TRONG GIẢNG DẠY LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NHẪM TĂNG CƯỜNG KHẢ NĂNG VẬN DỤNG THỰC TIỄN CỦA SINH VIÊN

Nguyễn Xuân Hoàng

Khoa Chính trị - Luật, Trường Đại học Kiên Giang

Email: nxhoang@vnkgu.edu.vn.

Tóm tắt: Nâng cao hiệu quả trong giảng dạy và học tập các học phần lý luận chính trị cho sinh viên đại học hiện nay là yêu cầu tất yếu của thực tiễn. Nâng cao hiệu quả dạy và học thì mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng được đáp ứng, người học sẽ có được kiến thức nền tảng xoay quanh hệ tư tưởng của Đảng ta. Qua đó, người học có thể vận dụng vào hoạt động thực tiễn ra trường sau này, góp phần tham gia bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình hiện nay, góp phần đáp ứng vào sự phát triển bền vững của đất nước trong giai đoạn mới.

Từ khóa: Lý luận chính trị, vận dụng thực tiễn, vai trò giảng viên, kỹ năng sư phạm, đổi mới phương pháp giảng dạy.

Nhận bài: 20/01/2026; Biên tập: 21/01/2026; Phản biện: 26/01/2026; Duyệt đăng: 02/02/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong giảng dạy các học phần lý luận chính trị, đội ngũ giảng viên (GV) giữ vai trò quyết định đến chất lượng giáo dục. Khi GV có trình độ chuyên môn vững, phẩm chất chính trị tốt, kinh nghiệm thực tiễn và phương pháp giảng dạy phù hợp, sẽ giúp sinh viên hiểu sâu lý luận, tạo niềm tin và hứng thú học tập. Ngược lại, nếu chậm đổi mới phương pháp, thiếu liên hệ thực tiễn, hạn chế về kỹ năng sư phạm sẽ làm giảm hiệu quả giảng dạy và động lực học tập của sinh viên.

Sinh viên hiện nay, chủ yếu trong độ tuổi 18 - 23, là lực lượng trẻ năng động, có ý thức trách nhiệm, tinh thần sáng tạo và được tiếp cận sớm với công nghệ hiện đại. Họ không chỉ tiếp nhận xu hướng mà còn có khả năng tạo ra xu hướng mới. Tuy nhiên, thế hệ này cũng chịu tác động từ nhiều yếu tố như mật trái của kinh tế thị trường, mạng xã hội, biến đổi xã hội và các thách thức an ninh phi truyền thống, ảnh hưởng đến tư tưởng, đạo đức và lối sống.

Trước bối cảnh đó, công tác giáo dục lý luận chính trị cần đổi mới mạnh mẽ về nội dung và phương pháp, tăng tính thực tiễn, sáng tạo và phù hợp với đặc điểm của sinh viên. Đồng thời, cần tạo môi trường giáo dục tích cực, khuyến khích sinh viên phát triển toàn diện, góp phần hình thành thế hệ trẻ có bản lĩnh, trách nhiệm và năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. GV giảng dạy học phần Lý luận chính trị ở các trường đại học hiện nay

Trong giảng dạy các học phần lý luận chính trị, GV giữ vai trò quyết định trong việc thuyết phục sinh viên thông qua hệ thống luận điểm, luận cứ và lập luận khoa học. Để đạt hiệu quả, GV cần có kiến thức chuyên môn sâu rộng, kỹ năng thuyết trình tốt, uy tín cá nhân và hiểu rõ đối tượng người học.

Hoạt động giảng dạy không chỉ truyền đạt tri thức mà còn sử dụng ngôn ngữ, phương pháp và phương tiện hiện đại để giúp sinh viên hiểu đúng, hình thành niềm tin và điều chỉnh hành vi theo mục tiêu giáo dục. Trong bối cảnh hiện nay, các thế lực thù địch gia tăng xuyên tạc nền tảng tư tưởng của Đảng, nên việc nâng cao chất lượng giảng dạy lý luận chính trị càng trở nên quan trọng, góp phần giúp sinh viên có nhận thức đúng đắn và tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng.

Đồng thời, giảng dạy lý luận chính trị cần đổi mới về nội dung và phương pháp, tận dụng thành tựu khoa học công nghệ để nâng cao tính hấp dẫn và hiệu quả. Điều này giúp tăng cường tính thuyết phục, phù hợp với yêu cầu giáo dục hiện đại trong các trường đại học.

2.2. Một số đề xuất giải pháp nâng cao vai trò của GV giảng dạy các học phần Lý luận chính trị

2.2.1. GV phải không ngừng nghiên cứu, tự bồi dưỡng chuyên môn, trau dồi phương pháp sư phạm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay

Giảng viên cần không ngừng học tập, tự bồi dưỡng chuyên môn và đổi mới phương pháp sư phạm để đáp ứng yêu cầu giáo dục hiện nay. Với quan niệm “biết mười dạy một”, GV phải chủ động học mọi lúc, mọi nơi, coi việc học là trách nhiệm và quyền lợi chính đáng. Tự học thường xuyên giúp nâng cao trình độ, cập nhật tri thức mới và hoàn thiện năng lực giảng dạy.

Trong bối cảnh thực tiễn luôn biến đổi, đường lối, chính sách cũng không ngừng được điều chỉnh, GV cần kịp thời cập nhật, bổ sung vào bài giảng để gắn lý luận với thực tiễn, giúp sinh viên tiếp thu hiệu quả hơn. Kiến thức vững chắc là nền tảng quan trọng để GV có thể phân tích, luận giải thuyết phục và đạt mục tiêu giáo dục.

Hiện nay, trước tác động của chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, GV không thể dừng lại ở tri thức

cũ mà cần tích cực nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy, chuyển từ truyền thụ một chiều sang hướng dẫn, phát triển tư duy cho sinh viên. Đồng thời, cần ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong giảng dạy. GV phải là tấm gương về tinh thần học tập suốt đời, góp phần đào tạo thế hệ sinh viên năng động, sáng tạo trong kỷ nguyên mới.

2.2.2. Rèn luyện phương pháp sư phạm

Dạy học không chỉ là kỹ thuật mà còn là nghệ thuật, đòi hỏi sự kết hợp giữa khoa học, tính sinh động và khả năng truyền cảm hứng. Để tạo hứng thú, ấn tượng và thuyết phục sinh viên, GV cần không ngừng nâng cao kiến thức chuyên môn, đồng thời mở rộng hiểu biết thực tiễn và kinh nghiệm sống.

Việc tăng cường sử dụng phương tiện hiện đại như máy tính, máy chiếu, tivi... là yêu cầu quan trọng trong giảng dạy hiện nay. Tuy nhiên, hiệu quả phụ thuộc vào việc GV chủ động áp dụng phương pháp dạy học tích cực kết hợp công nghệ nhằm nâng cao chất lượng bài giảng và thu hút người học.

Trong bối cảnh giáo dục đổi mới, GV cần rèn luyện phương pháp sư phạm theo hướng hiện đại, chuyển từ lối dạy thụ động sang gợi mở, thảo luận, phát triển tư duy phân biện cho sinh viên. Đồng thời, việc ứng dụng công nghệ thông tin linh hoạt giúp bài giảng trở nên sinh động, dễ tiếp thu.

Bên cạnh đó, GV cần thấu hiểu tâm lý người học, tạo môi trường học tập cởi mở, tôn trọng sự khác biệt và khuyến khích sáng tạo. Khi đó, người thầy không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn là người dẫn dắt, giúp sinh viên phát triển toàn diện.

2.2.3. GV tích cực tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức lối sống, nghề nghiệp

Nghề dạy học đòi hỏi chuẩn mực đạo đức cao, đặc biệt đối với GV giảng dạy các học phần lý luận chính trị. Sự thuyết phục sinh viên không chỉ đến từ kiến thức và phương pháp sư phạm mà còn từ sự nêu gương của GV. Khi GV mẫu mực trong học tập, rèn luyện và đạo đức, hiệu quả giáo dục sẽ được nâng cao rõ rệt.

Thành công của GV không chỉ ở năng lực chuyên môn mà còn ở khả năng cảm hóa người học thông qua lối sống và hành vi chuẩn mực. Đạo đức nghề nghiệp không phải tự nhiên có mà cần được tu dưỡng thường xuyên. Giảng viên phải giữ vững bản lĩnh chính trị, sống trong sạch, giản dị và gương mẫu.

Đối với GV lý luận chính trị, đạo đức là nền tảng tạo nên uy tín và sức thuyết phục. Các phẩm chất như tận tụy, công bằng, trung thực và tôn trọng người học cần được đặt lên hàng đầu, đồng thời kiên quyết chống tiêu cực trong giáo dục. Việc tự rèn luyện, tự hoàn thiện giúp người thầy giữ vững lương tâm nghề nghiệp.

Chỉ khi GV thực sự có đạo đức và uy tín, bài giảng mới có sức lan tỏa, góp phần hình thành nhân cách và lối sống cho sinh viên.

2.2.4. GV cần đảm bảo tính khoa học và tính Đảng

Do đặc thù của giảng dạy Lý luận chính trị, quán triệt nguyên tắc Lý luận gắn liền với thực tiễn. GV khi giảng dạy nội dung nào cũng cần có sự chú ý ban đầu và thiết kế bài giảng đảm bảo đầy đủ hai đặc tính này. Xa rời hoặc chưa đảm bảo thể hiện tốt vấn đề này thì tính thuyết phục sẽ không cao.

Việc kết hợp nhuần nhuyễn giữa tính khoa học và tính Đảng là nguyên tắc cốt lõi để định hướng tư tưởng đúng đắn cho sinh viên. Tính khoa học đòi hỏi bài giảng phải chính xác, khách quan, cập nhật tri thức mới, tránh sự mơ hồ hay suy diễn chủ quan. Bên cạnh đó, tính Đảng yêu cầu GV phải luôn đứng trên lập trường của chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối đổi mới của Đảng để phân tích, luận giải các vấn đề thực tiễn, đồng thời kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Người GV sẽ là người thực hiện sứ mệnh đào tạo thế hệ trẻ vừa có trình độ chuyên môn cao, vừa có bản lĩnh chính trị vững vàng.

Trong giảng dạy, lòng yêu nước và niềm tin với Đảng của GV sẽ lan tỏa đến SV, nó như "tấm gương" để tuyên truyền, thuyết phục người học, để sau khi tốt nghiệp ra trường, họ không chỉ là người cán bộ, đảng viên, người lao động có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong lĩnh vực công tác, lao động.

2.2.5. GV không ngừng rèn luyện kỹ năng ứng xử sư phạm và tạo bầu không khí lớp học vui vẻ, thoải mái

Trong giảng dạy, không chỉ đòi hỏi GV có kiến thức chuyên môn sâu, kiến thức xã hội phong phú, vận dụng phương pháp nhuần nhuyễn... mà còn đòi hỏi GV phải là người biết ứng xử những tình huống sư phạm đúng đắn, khéo léo...

Không GV nào muốn tạo áp lực căng thẳng đến người học. Mặc dù vậy, trong thực tế những lúc "vô tình", chính GV đã là nguyên nhân làm cho lớp học trở nên căng thẳng, mệt mỏi. Đó là thái độ nóng giận bộc phát khi không hài lòng việc gì đó trên lớp và ứng xử sư phạm không phù hợp. Mặt khác, đôi khi GV đặt quá nhiều câu hỏi không phù hợp với khả năng của sinh viên cũng làm cho không khí lớp học căng thẳng. Khi tâm lý căng thẳng thì hiệu quả tiếp thu bị giảm xuống. Cho nên bản thân mỗi GV phải rèn luyện, ứng xử sư phạm một cách tốt nhất để việc giảng dạy được thành công hơn.

GV phải sử dụng nhiều công cụ giao tiếp để thể hiện; nên phong cách, tác phong, cử chỉ, điệu bộ... các yếu tố cần thể hiện sự chuẩn mực và phù hợp. Trang phục tránh quá nổi bật, thiếu tinh tế, cử chỉ, điệu bộ (ngôn ngữ hình thể) tránh cử chỉ, điệu bộ quá đà; xưng hô phù hợp nhất, nhất quán; không sửa giọng, sửa tiếng một cách gượng gạo, không có âm thừa...

Bên cạnh chuyên môn, kỹ năng ứng xử sư phạm là chìa khóa then chốt để người GV "chạm" đến trái

tim sinh viên. Việc không ngừng rèn luyện kỹ năng ứng xử sư phạm và tôn trọng sinh viên giúp người GV giải quyết thấu đáo các tình huống sư phạm. Quan trọng hơn, GV cần chủ động kiến tạo một bầu không khí lớp học vui vẻ, dân chủ và cởi mở. Sự hài hước đúng lúc, thái độ thân thiện và nụ cười của người thầy chính là phương tiện góp phần xua tan sự căng thẳng, khô khan của những giờ học lý thuyết. Khi lớp học trở thành một không gian tâm lý an toàn và thoải mái, sinh viên sẽ tự tin bộc lộ cá tính và năng lực, biến quá trình tiếp nhận tri thức thành niềm vui, sáng tạo mỗi ngày và trong tương lai.

2.2.6. Xây dựng môi trường học tập tích cực để sinh viên tham gia nhằm nâng cao tính tự giác học tập

Môi trường học tập tích cực không chỉ đơn thuần là lớp học có cơ sở vật chất đầy đủ, mà còn là không gian sư phạm thân thiện, dân chủ, khuyến khích sự sáng tạo, đối thoại và tham gia chủ động của người học. Trong giảng dạy lý luận chính trị, yếu tố này càng quan trọng bởi đặc thù môn học liên quan đến tư tưởng, nhận thức và niềm tin chính trị của sinh viên.

Đổi mới hình thức tổ chức dạy học theo hướng tăng cường tính tương tác, thay vì lối thuyết trình một chiều, GV có thể thiết kế bài học kết hợp nhiều phương pháp như thảo luận nhóm, trình bày quan điểm, phản biện hoặc giải quyết tình huống. Qua đó, sinh viên được rèn luyện tư duy phản biện, khả năng diễn đạt và năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn. Khi SV cảm thấy mình là “chủ thể” của hoạt động học tập, họ sẽ có động lực học tập tích cực hơn.

Khuyến khích hoạt động học tập trải nghiệm, một môi trường học tập tích cực không thể tách rời trải nghiệm thực tế. Các hoạt động như tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, tổ chức hành trình về nguồn, giao lưu với nhân chứng lịch sử hoặc tham gia hoạt động tình nguyện gắn với chủ đề chính trị - xã hội sẽ giúp sinh viên gắn kết kiến thức lý luận với thực tiễn sinh động. Qua đó, các giá trị của Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng không còn khô cứng, mà trở nên gần gũi, dễ hiểu và dễ tiếp nhận.

Tạo môi trường học tập dân chủ, cởi mở, GV cần khuyến khích sinh viên bày tỏ quan điểm, nêu ý kiến phản biện và đặt câu hỏi. Việc đối thoại thẳng thắn, tôn trọng sự khác biệt trong nhận thức giúp sinh viên có cơ hội rèn luyện khả năng lập luận, đồng thời củng cố niềm tin vào những giá trị khoa học và cách mạng của lý luận chính trị. Một lớp học dân chủ cũng là nơi sinh viên cảm thấy được lắng nghe, được tôn trọng, từ đó phát huy tính chủ động trong học tập.

Kết hợp giữa dạy học và giáo dục kỹ năng mềm, một môi trường học tập tích cực cần trang bị cho sinh viên không chỉ kiến thức lý luận mà còn các kỹ năng xã hội, kỹ năng hợp tác, thuyết trình, quản lý thời gian, tư duy sáng tạo. GV có thể lồng ghép

các yêu cầu này thông qua việc giao nhiệm vụ học tập theo nhóm, tổ chức hội thảo sinh viên, hoặc các cuộc thi tìm hiểu về lý luận chính trị.

Xây dựng môi trường học tập tích cực sẽ giúp sinh viên thay đổi thái độ học tập, từ chỗ “học để thi” sang “học để hiểu và vận dụng”. GV, trong vai trò chủ đạo, chính là người kiến tạo không gian học tập ấy, từ đó góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của các học phần lý luận chính trị.

2.2.7. Phát huy vai trò của GV trong nghiên cứu khoa học

Hoạt động nghiên cứu khoa học giữ vai trò quan trọng đối với GV, nhất là GV lý luận chính trị. Đây không chỉ là yêu cầu nghề nghiệp, mà còn là con đường để GV làm mới tri thức, nâng cao trình độ, đồng thời đưa vào giảng dạy những kết quả nghiên cứu gắn với thực tiễn. Để phát huy vai trò này, cần chú trọng một số điều sau:

Nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ song hành với giảng dạy, một GV lý luận chính trị không thể chỉ dừng lại ở việc truyền đạt nội dung sách giáo trình, mà phải chủ động nghiên cứu, tổng hợp, phân tích các vấn đề chính trị, kinh tế, xã hội đương đại. Chỉ khi có nghiên cứu sâu sắc, GV mới có thể lý giải, dẫn chứng và liên hệ thực tiễn trong bài giảng một cách sinh động, thuyết phục.

Tăng cường trao đổi học thuật, GV cần tham gia viết bài cho các tạp chí khoa học, tham dự hội thảo trong và ngoài nước, trao đổi chuyên môn với đồng nghiệp để không ngừng cập nhật và mở rộng tầm nhìn. Việc công bố quốc tế hoặc liên kết nghiên cứu với các trường, viện, tổ chức trong và ngoài nước cũng là cơ hội nâng cao uy tín, khẳng định vị thế của GV trong cộng đồng khoa học.

Kết hợp nghiên cứu với giảng dạy và giáo dục sinh viên, GV có thể đưa kết quả nghiên cứu vào bài giảng, giúp nội dung môn học gần gũi, cập nhật và mang tính thời sự. Đồng thời, GV cũng cần khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, hướng dẫn khóa luận, đề tài, hoặc tổ chức câu lạc bộ nghiên cứu. Qua đó, GV vừa phát huy vai trò dẫn dắt, vừa tạo động lực học tập và sáng tạo cho sinh viên.

Việc lồng ghép trong chương trình giảng dạy của mình, GV cần có lựa chọn, hướng dẫn và giao cho các nhóm sinh viên giúp sinh viên có động lực để tự nghiên cứu, tự thảo luận và trình bày trước lớp. Góp phần giúp sinh viên tích lũy được nhiều kiến thức bổ ích cho việc học cũng như phục vụ cho các lĩnh vực công tác sau này.

Ngoài các giải pháp trên, GV cần phải luôn tăng cường liên hệ thực tiễn trong bài giảng, đây là một trong những yếu tố quan trọng nhất quyết định chất lượng giảng dạy các học phần lý luận chính trị, bởi nội dung lý luận chỉ thực sự có ý nghĩa khi giúp sinh viên hiểu rõ và vận dụng vào thực tiễn đời sống.

GV cần chủ động cập nhật các thông tin thời sự chính thống, các chủ trương, nghị quyết mới của

Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, từ đó đưa vào bài giảng dưới dạng dẫn chứng, số liệu. Sự cập nhật này giúp bài giảng sống động, gần gũi. GV cần mở rộng các hình thức tiếp cận thực tiễn cho sinh viên. Có thể tổ chức các buổi tham quan học tập tại các cơ quan Đảng, chính quyền địa phương, tổ chức chính trị - xã hội, hoặc những mô hình kinh tế - xã hội tiêu biểu. Đây là cơ hội để sinh viên trực tiếp quan sát hoạt động thực tế, từ đó nối kết kiến thức lý luận với thực tiễn phát triển đất nước. Ngoài ra, mời báo cáo viên, chuyên gia, cán bộ thực tiễn đến giao lưu, thảo luận cũng là một cách hiệu quả giúp SV có thêm góc nhìn đa chiều về những vấn đề chính trị - xã hội đang diễn ra. Việc tăng cường liên hệ thực tiễn không chỉ làm cho bài giảng lý luận chính trị hấp dẫn hơn mà còn góp phần củng cố niềm tin, thái độ đúng đắn và sự quan tâm của sinh viên đối với các vấn đề chính trị - xã hội.

Bên cạnh đó, GV luôn chủ động phối hợp với Khoa, Bộ môn và các tổ chức Đoàn - Hội nhằm tạo môi trường giáo dục toàn diện và nâng cao hiệu quả của các học phần lý luận chính trị. Thông qua các sinh hoạt chuyên môn, hội thảo khoa học, tọa đàm học thuật, GV có điều kiện trao đổi kinh nghiệm, cập nhật các phương pháp dạy học mới, chia sẻ các mô hình hay, cách tiếp cận hiệu quả. Đây cũng là cơ sở để từng bước chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ GV lý luận chính trị.

Sự phối hợp giữa GV và các đơn vị trong trường còn góp phần hình thành các câu lạc bộ học thuật lý luận chính trị, nhóm nghiên cứu trẻ hoặc diễn đàn trao đổi chính trị - xã hội. Đây là môi trường quan trọng để sinh viên phát triển tư duy phản biện, nâng cao năng lực nghiên cứu, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo chung.

Việc lồng ghép trong chương trình giảng dạy của mình, GV cần có lựa chọn, hướng dẫn và giao cho các nhóm SV giúp sinh viên có động lực để tự nghiên cứu, tự thảo luận và trình bày trước lớp. Góp phần giúp sinh viên tích lũy được nhiều kiến thức bổ ích cho việc học cũng nhưng phục vụ cho các lĩnh vực công tác sau này.

3. Kết luận

Nâng cao vai trò của GV giảng dạy các học phần lý luận chính trị là yêu cầu tất yếu trong bối cảnh đổi mới giáo dục. Trong đó, xây dựng môi trường học tập tích cực và phát huy nghiên cứu khoa học của GV là hai yếu tố then chốt. Môi trường học tập tích cực giúp sinh viên chủ động, hứng thú; còn nghiên cứu khoa học góp phần làm giàu tri thức, nâng cao chất lượng bài giảng. Khi kết hợp hai yếu tố này, GV không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn là nhà khoa học, nhà giáo dục và người định hướng tư tưởng cho sinh viên.

Việc giảng dạy lý luận chính trị cần hướng tới giúp sinh viên hình thành thế giới quan, phương

pháp luận và khả năng vận dụng vào thực tiễn. Đồng thời, cần đổi mới nhận thức của cả GV và sinh viên về vai trò môn học, từ đó thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tăng tính thực tiễn, hấp dẫn.

Trong bối cảnh các thế lực thù địch gia tăng xuyên tạc, việc nâng cao chất lượng dạy và học lý luận chính trị càng quan trọng, giúp sinh viên có nhận thức đúng đắn, củng cố niềm tin và chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái.

Bên cạnh đó, cần tận dụng thành tựu công nghệ để đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả và tính thuyết phục trong giảng dạy lý luận chính trị ở các trường đại học hiện nay ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Nguyễn Ngọc Bích, Nguyễn Thị Thủy Vân, Phạm Phi Hùng (2022). *Những nhân tố ảnh hưởng đến tính thuyết phục trong giảng dạy Lý luận chính trị trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học;
- [2]. Nguyễn Tuấn An (2022). *Những yếu tố ảnh hưởng đến tính thuyết phục trong giảng dạy Lý luận chính trị hiện nay*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học.
- [3]. Đảng ủy Trường Đại học Kiên Giang, Chi bộ Chính trị - Luật (10/2024). *Văn kiện đại hội đảng viên lần thứ V, nhiệm kỳ 2025-2028*.
- [4]. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2021). *Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 19/5/2021 về trường chính trị chuẩn*;
- [5]. Song Thành (2010). *Hồ Chí Minh - Nhà văn hóa kiệt xuất*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- [6]. Ngô Đức Thịnh (2010). *Những giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- [7]. Hồ Chí Minh (2002). *Toàn tập*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Promoting the role of lecturers in teaching political theory to enhance students' ability to apply it in practice

Nguyen Xuan Hoang

Faculty of Politics and Law, Kien Giang University

Email: nxhoang@vnkgu.edu.vn.

Abstract: *Improving the effectiveness of teaching and learning political theory modules for university students today is an inevitable requirement of practice. Improving the effectiveness of teaching and learning will ensure that training and improvement goals are met, and the learners will acquire foundational knowledge centered around the ideology of our Party. Thereby, students can apply their knowledge to practical activities after graduation, contributing to firmly safeguarding the Party's ideological foundation in the current situation and contributing to the sustainable development of the country in the new period.*

Keywords: *Political theory, practical application, role of lecturer, pedagogical skills, innovation in teaching methods.*